

TÓM TẮT TRỰC QUAN
8 ÁN LỆ MỚI ÁP DỤNG
TỪ 01/7/2026

Theo Quyết định 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao
Hội đồng Thẩm phán thông qua ngày 21/5/2026



TỔNG QUAN 08 ÁN LỆ MỚI

Áp dụng trong xét xử từ 01/7/2026 · Quyết định 162/QĐ-CA



AL 83

Trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp bảo hiểm khi chưa xác định được người gây thiệt hại

Bảo hiểm



AL 84

Chấm dứt việc nuôi con nuôi khi người nhận nuôi độc thân chết

Hôn nhân & Gia đình



AL 85

Tư cách tổ tụng của doanh nghiệp bảo hiểm thành viên trong đồng bảo hiểm

Bảo hiểm · Tổ tụng



AL 86

Căn cứ tái thẩm bản án kinh doanh, thương mại đã có hiệu lực

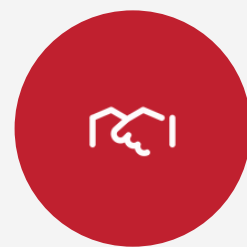
Tổ tụng dân sự



AL 87

Thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm

Tài sản bảo đảm



AL 88

Ủy quyền tham gia tố tụng trong tranh chấp nuôi con

Hôn nhân & Gia đình



AL 89

Bồi thường tài sản trên đất khi Nhà nước thu hồi đất

Đất đai



AL 90

Thẩm quyền của Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Đất đai · Hành chính

ÁN LỆ SỐ 83/2026/AL

Về trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp bảo hiểm khi cơ quan có thẩm quyền chưa xác định được người gây ra thiệt hại về tài sản

Nguồn án lệ:

Bản án phúc thẩm số 73/2023/DS-PT ngày 26/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về vụ án dân sự "*Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới*" giữa nguyên đơn là ông Vương Ngọc A với bị đơn là Tổng công ty cổ phần bảo hiểm H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Hoàng U.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới có hiệu lực pháp luật. Xe cơ giới bị cháy dẫn đến thiệt hại về tài sản là sự kiện bảo hiểm. Cơ quan giám định kết luận nguyên nhân xe cơ giới bị cháy do con người gây ra. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa xác định được ai là người gây ra thiệt hại về tài sản.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho người được bảo hiểm, nhưng được bảo lưu quyền yêu cầu bồi hoàn hoặc được chuyển quyền yêu cầu bồi hoàn tiền bồi thường theo quy định của pháp luật.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Điểm e khoản 1 Điều 17, Điều 49 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2010, 2019); tương ứng với điểm e khoản 1 Điều 20, Điều 54 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 84/2026/AL

Về chấm dứt việc nuôi con nuôi là người chưa thành niên khi người nhận con nuôi là người độc thân chết

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 06/2024/DS-GĐT ngày 22/4/2024 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc dân sự "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*" giữa người yêu cầu là ông Ngô Thành M, bà Cao Thị G; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Ngô Phát T.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Khoản 5 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024 và 2025).
- Điều 25, khoản 3 Điều 26, khoản 2 và khoản 3 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi năm 2010.
- Các điều 15, 22, 23, 24 và 27 Luật Trẻ em năm 2016.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Quan hệ nuôi con nuôi giữa người nhận con nuôi là người độc thân với con nuôi chưa thành niên được xác lập hợp pháp. Sau khi người nhận con nuôi chết, cha mẹ đẻ của con nuôi chưa thành niên yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án chấp nhận yêu cầu của cha mẹ đẻ của con nuôi chưa thành niên về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 85/2026/AL

Về việc tham gia tố tụng của doanh nghiệp bảo hiểm thành viên theo hợp đồng nguyên tắc đồng bảo hiểm

Nguồn án lệ:

Bản án phúc thẩm số 64/2024/DS-PT ngày 03/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về vụ án dân sự "*Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm*" giữa nguyên đơn là ông Lương Văn H với bị đơn là Tổng Công ty bảo hiểm B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm 02 người.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

- Hợp đồng nguyên tắc đồng bảo hiểm giữa các doanh nghiệp bảo hiểm xác định doanh nghiệp bảo hiểm đứng đầu có nghĩa vụ giao kết hợp đồng bảo hiểm với bên mua bảo hiểm, giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường khi xảy ra sự kiện bảo hiểm và có quyền yêu cầu các doanh nghiệp bảo hiểm thành viên góp tiền bồi thường theo tỷ lệ đồng bảo hiểm; không quy định doanh nghiệp bảo hiểm thành viên trực tiếp có trách nhiệm với bên mua bảo hiểm.
- Bên mua bảo hiểm không giao kết hợp đồng với các doanh nghiệp bảo hiểm thành viên mà giao kết với doanh nghiệp bảo hiểm đứng đầu và phát sinh tranh chấp. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, doanh nghiệp bảo hiểm đứng đầu không yêu cầu đưa các doanh nghiệp bảo hiểm thành viên vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định các doanh nghiệp bảo hiểm thành viên không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án và không đưa vào tham gia tố tụng.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024 và 2025).

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 86/2026/AL

Về sự kiện pháp lý làm phát sinh căn cứ để xem xét kháng nghị theo thủ tục tái thẩm

Nguồn án lệ:

Quyết định tái thẩm số 05/2022/KDTM-TT ngày 25/02/2022 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về vụ án kinh doanh, thương mại "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Q với bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty trách nhiệm hữu hạn H.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn (tổ chức tín dụng) và bị đơn (doanh nghiệp) đã được giải quyết bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án buộc bị đơn phải trả tiền cho nguyên đơn. Sau đó, Cơ quan điều tra xác định người đại diện theo pháp luật của bị đơn có hành vi gian dối trong việc trả nợ để chiếm đoạt tiền của nguyên đơn nên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với người này và có văn bản, tài liệu kèm theo đề nghị người có thẩm quyền xem xét kháng nghị đối với bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nêu trên.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định quyết định khởi tố bị can và văn bản, tài liệu kèm theo nêu trên của Cơ quan điều tra là sự kiện pháp lý làm phát sinh căn cứ để xem xét kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Điều 351, Điều 352 và khoản 1 Điều 353 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024 và 2025).

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 87/2026/AL

Về thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 30/2023/KDTM-GĐT ngày 29/12/2023 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về vụ án kinh doanh, thương mại "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần A với bị đơn là Công ty cổ phần hàng hải H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần đóng tàu Đ.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Nguyên đơn (tổ chức tín dụng) ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản là tàu biển với bị đơn (khách hàng). Hai bên thỏa thuận để bên thứ ba sửa chữa, nâng cấp, trông giữ tàu nhằm nâng giá trị tài sản bảo đảm. Bị đơn ký kết hợp đồng với bên thứ ba để thực hiện các công việc trên. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bên thứ ba) có yêu cầu độc lập yêu cầu thanh toán chi phí phát sinh khi sửa chữa, nâng cấp, trông giữ tài sản bảo đảm.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định khi xử lý tài sản bảo đảm thì ưu tiên thanh toán trước cho bên thứ ba chi phí tiền lương của người lao động, tiền thuế và tiền trông giữ tài sản liên quan đến việc sửa chữa, nâng cấp, trông giữ tài sản bảo đảm.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Điều 307 Bộ luật Dân sự năm 2015
- Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm.

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 88/2026/AL

Về ủy quyền tham gia tố tụng trong vụ án tranh chấp về nuôi con

Nguồn án lệ:

Bản án sơ thẩm số 34/2023/HNGĐ-ST ngày 08/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang về vụ án hôn nhân và gia đình "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*" giữa nguyên đơn là chị Lê Thái A với bị đơn là anh Dương Văn L.

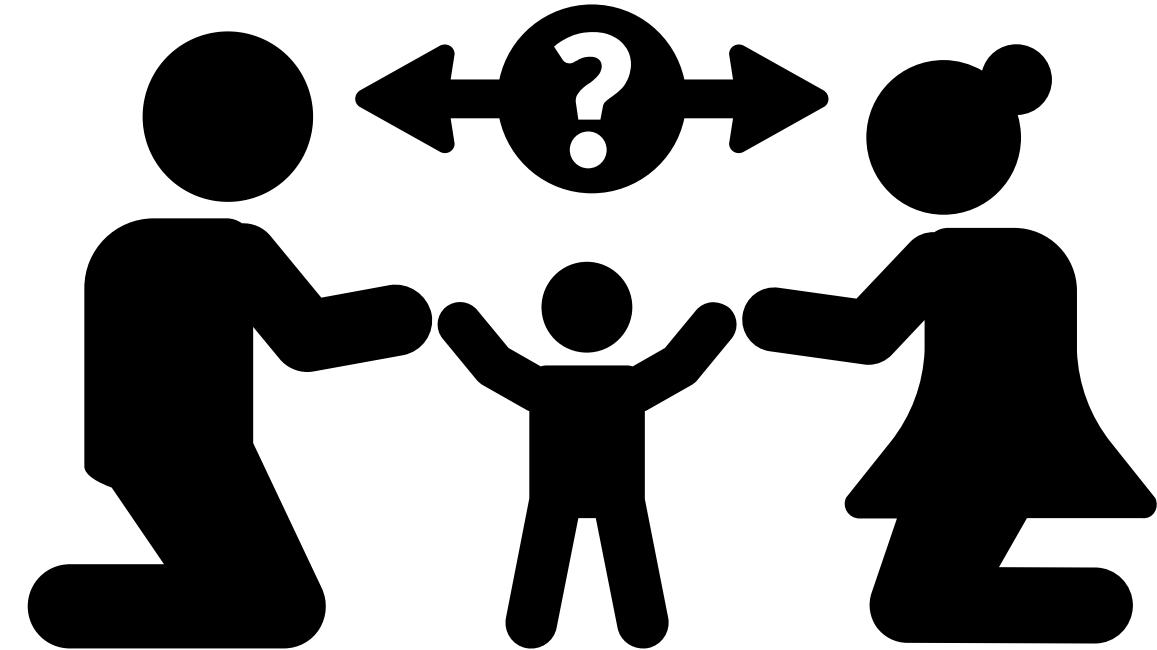
Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Trong vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đương sự ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham gia tố tụng đối với phần tranh chấp về nuôi con.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án không chấp nhận việc đương sự ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng đối với phần tranh chấp về nuôi con.



Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Điều 25 Bộ luật Dân sự năm 2015
- Khoản 4 Điều 68 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)
- Khoản 4 Điều 85 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024 và 2025).

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

ÁN LỆ SỐ 89/2026/AL

Về việc bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với tài sản là nhà mua thanh lý để ở trên đất của cơ quan nhà nước

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 09/2023/HC-GĐT ngày 13/4/2023 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án hành chính "*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại*" giữa người khởi kiện là ông Nguyễn Dực H với người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh P, UBND huyện T1, tỉnh P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm 02 người.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Cơ quan nhà nước bán thanh lý tài sản là nhà xây dựng trên phần đất trụ sở của cơ quan, không có thỏa thuận về chuyển nhượng quyền sử dụng đất, trước khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi phần đất này. Bên mua đã sử dụng nhà vào mục đích để ở. Quá trình sử dụng, bên mua đã tạo lập, tôn tạo tài sản mới trên đất. Sau đó, cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã thu hồi phần đất này.

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định khi nhà nước thu hồi đất, bên mua tài sản trên đất không đủ điều kiện được bồi thường về đất nhưng được xem xét bồi thường, hỗ trợ đối với tài sản trên đất bị thu hồi.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Khoản 3 Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 (tương ứng với khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 102 Luật Đất đai năm 2024).

ÁN LỆ SỐ 90/2026/AL

Về thẩm quyền hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Tòa án

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 10/2024/HC-GĐT ngày 16/4/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án hành chính *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* giữa người khởi kiện là ông Trần Ngọc T với người bị kiện là UBND huyện G, tỉnh Q, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm 7 người.

Khái quát nội dung của án lệ:

Tình huống án lệ:

Do sai sót về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Ủy ban nhân dân có thẩm quyền đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất liền kề chồng lên phần diện tích đất của người sử dụng đất liền kề đã được cấp giấy chứng nhận trước đó. Người được cấp giấy chứng nhận không đúng đã chuyển nhượng cho người thứ ba và người thứ ba đã được cấp đổi giấy chứng nhận. Người sử dụng đất liền kề khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án tuyên hủy giấy chứng nhận đã cấp cho người thứ ba.

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 21/5/2026 và được công bố theo Quyết định số 162/QĐ-CA ngày 29/5/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là quyết định hành chính và có thẩm quyền xem xét tính hợp pháp của giấy chứng nhận đã cấp cho người thứ ba, tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ giấy chứng nhận này.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2024 và 2025)
- Điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013 (tương ứng với điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai năm 2024)
- Khoản 5 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Liên Hệ Với Chúng Tôi

Đội ngũ luật sư và chuyên gia pháp lý của DEDICA luôn sẵn sàng hỗ trợ. Hãy liên hệ ngay để được tư vấn và cung cấp dịch vụ pháp lý chuyên sâu.

Doanh nghiệp và Đầu tư
Hình sự/Tội phạm

Tư Vấn Pháp Lý Thường Xuyên
Mua bán & sáp nhập (M&A)

Giải quyết tranh chấp
Nhãn hiệu & Bản quyền



Địa chỉ

Tầng 11, Tòa nhà A&T, Số 171 Hai Bà Trưng,
Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh



Điện thoại

+84 39 969 0012



Email

david@dedica-law.com



Website

www.dedica-law.com



Hãy gọi ngay cho chúng tôi hoặc để lại lời nhắn để được tư vấn.